TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 1 - VĨNH LONG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 66/2025/HS-ST
Ngày: 09-12-2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 1 - VĨNH LONG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Hải Châu.

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông Trần Văn Mỹ Phúc

- Bà Võ Thị Mỹ Ngọc

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Kim Yến - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 1 - Vĩnh Long.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 - Vĩnh Long tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Tuyết Em - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 12 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 1 - Vĩnh Long xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 56/2025/TLST-HS ngày 07 tháng 11 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 62/2025/QĐXXST-HS ngày 20 tháng 11 năm 2025 đối với các bị cáo:

. Họ và tên: Nguyễn Tấn T, sinh ngày 17/11/1997; tại: Vĩnh Long

CCCD số 086097006743, nơi cấp: Cục cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội.

Nơi cư trú: Số B, tổ A, khóm T, phường T, tỉnh Vĩnh Long.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn L, sinh năm 1965 và bà Nguyễn Thị Bích L1, sinh năm 1966; vợ, con: Không có.

Tiền án: Không.

Tiền sự: 01 lần vào ngày 19/3/2025, Công an phường T, thành phố V, tỉnh Vĩnh Long xử phạt vi phạm hành chính số tiền 1.500.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 15/7/2025 đến nay, có mặt tại phiên tòa.

2. Họ và tên: Lý Tấn T1, sinh ngày 28/10/2001; tại: Đồng Tháp.

CCCD số 087201002213, cấp ngày 07/8/2022, nơi cấp: Cục cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội.

Nơi cư trú: Ấp A, xã P, tỉnh Đồng Tháp.

Nghề nghiệp: Làm vườn; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lý Hồng V, sinh năm 1974 và bà Trần Thị M, sinh năm 1976; vợ, con: Không có.

Tiền án: Không.

Tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 15/7/2025 đến nay, có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa cho bị cáo Lý Tấn T1*:* Bà Đặng Thị Bích P – Luật sư Văn phòng L2 và Cộng sự, Đoàn Luật sư Tỉnh Đ. (có mặt).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Anh Lý Tấn P1, sinh năm 2001; nơi cư trú: Ấp A, xã P, tỉnh Đồng Tháp. (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Tấn T và Lý Tấn T1 có mối hệ là bạn bè với nhau. T có sử dụng ma túy tại nhà thuê của mình khóm T, phường T, tỉnh Vĩnh Long, bằng cách cho chất ma túy vào lọ thủy tinh rồi hút vào cơ thể. Chất ma túy T sử dụng còn dư lại trong bộ dụng cụ thì T để tại phòng trọ. Đến khoảng 15 giờ ngày 14/7/2025, T1 đến nhà T chơi. Sau đó, T1 thấy bộ dụng cụ sử dụng ma túy bằng lọ thủy tinh để trong phòng có chất ma túy (vì T1 đã từng sử dụng ma túy nên T1 biết). Lúc này, T đang lo chơi điện thoại (bấm điện thoại) nên không để ý, T1 tự lấy lọ thủy tinh ra sử dụng. Sau khi sử dụng ma túy xong T1 vẫn tiếp tục ở lại nhà T chơi. Đến khoảng 22 giờ 00 phút ngày 14/7/2025 T sử dụng Messenger Facebook có tên ‘‘Nguyễn Tấn T2’’ gọi đến Messenger Facebook có tên “Đặng Hoàng P2” để hỏi mua ma túy. Khi T gọi điện thoại nói có nội dung mua ma túy và hẹn địa điểm giao ma túy thì T1 nghe và hiểu toàn bộ nội dung. Khi T hẹn gặp người giao ma túy xong thì T có nói với T1 “Đi mua trước về tính tiền sau” nghĩa là T rủ T1 cùng đi mua ma túy, tiền mua ma túy T sẽ thanh toán trước sau đó chia ra T1 gửi lại sau, thì T1 đồng ý đi mua ma túy cùng T. Sau đó, T1 điều khiển xe mô tô 66H9 -6581 chở T đến đường dal đối diện với Ủy ban nhân dân phường T (cũ) nay thuộc khóm T, phường L, tỉnh Vĩnh Long. T kêu T1 đậu xe ngoài đầu hẻm còn T đi vào trong hẻm gặp một người nam (không biết tên, địa chỉ cụ thể) đưa cho T 01 bịch nylon bên trong có chứa ma túy, T trả

cho người nam thanh niên 300.000 đồng, thiếu lại 200.000 đồng. Sau khi mua ma túy xong T cất vào bên trong túi áo khoác đi ra đầu hẻm lên xe cho T1 chở về. Khi đến đoạn đường thuộc khu dân cư K, phường T, tỉnh Vĩnh Long thì bị lực lượng Công an tiến hành kiểm tra. T sợ bị bắt nên ném bịch ma túy xuống vỉa hè bỏ chạy thì lực lượng Công an bắt quả tang thu giữ tang vật là 01 nylon trong suốt bên trong có chứa tinh thể rắn màu trắng.

Kết luận giám định số 12 ngày 17/7/2025 của Phòng K Công an tỉnh V kết luận tinh thể rắn màu trắng thu giữ của T và T1 có khối lượng là 1,2185 gam, loại Methamphetamine.

Trong quá trình điều tra T khai nguồn gốc ma túy T sử dụng vào ngày 14/7/2025 là T mua của người tên X không rõ họ tên, địa chỉ cụ thể bằng hình thức sử dụng số điện thoại của T 0705651741 gọi đến số điện thoại 0333316028 (mua vào ngày 09/7/2025). Ngày 14/7/2025 T lấy ma túy cho vào bộ dụng cụ bằng thủy tinh để sử dụng nhưng sử dụng chưa hết. Sau đó T1 đến chơi thì T1 thấy bộ dụng cụ bằng thủy tinh bên trong có chứa ma túy nên T1 tự lấy ra sử dụng. Lúc T1 sử dụng T không nhìn thấy. Do đó, không đủ căn cứ để truy cứu trách nhiệm hình sự đối với T về tội "Tổ chức sử dụng trái phép phép chất ma túy"

Qua tra cứu số điện thoại 0333316028 là của Nguyễn Thanh S, sinh năm 1990, nơi cư trú: Số B khóm T, phường T, tỉnh Vĩnh Long. Qua làm việc S khai không có bán ma túy cho T và T1. Kết quả tra cứu thông tin cuộc gọi thì ngày 09/7/2025 số 0333316028 không có nhận cuộc gọi đến từ số 0705651741. Vì vậy, không có căn cứ để xử lý hành vi mua bán ma túy đối với Nguyễn Thanh S.

Đối với ngày 14/7/2025 T sử dụng Messenger Facebook có tên Nguyễn Tấn T2 gọi đến Messenger Facebook có tên Đặng Hoàng P2. Qua tra cứu là của Đặng Hoàng P2, sinh năm 1986, nơi cư trú: Số A khóm T, phường L, tỉnh Vĩnh Long. Cơ quan điều tra cho T nhận dạng và đối chất xác định Đặng Hoàng P2 không phải là người bán ma túy cho T. Vì vậy, không có căn cứ để xử lý hành vi mua bán trái phép chất ma túy đối với Đặng Hoàng P2.

Tại cáo trạng số 18/CT-VKS-KV1 ngày 07/11/2025 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 - Vĩnh Long truy tố bị cáo Nguyễn Tấn T và Lý Tấn T1 về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 - Vĩnh Long tham gia xét xử đã nêu quan điểm luận tội: Khẳng định cáo trạng truy tố các bị cáo là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật. Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào các quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38, 17, 58 Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi bổ sung 2025)

Xử phạt bị cáo Nguyễn Tấn T từ 03 năm 06 tháng đến 04 năm tù.

Xử phạt bị cáo Lý Tấn T1 từ 03 năm đến 03 năm 06 tháng tù.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Đề nghị tịch thu tiêu hủy 01 hộp giấy niêm phong bên ngoài có chữ ký điều tra viên, có đóng dấu của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh V còn nguyên vẹn bên trong có: 01 phong bì niêm phong số 12/KV1 bên trong có mẫu tinh thể rắn màu trắng khối lượng 1,1378 gam và vỏ bao gói gồm bao thư và 01 bịch nylon.

Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 01 điện thoại Oppo A3 màu đen đã qua sử dụng.

Trả lại cho bị cáo Lý Tấn T1 01 điện thoại Samsung galaxy A7 màu vàng đã qua sử dụng.

Trả lại cho anh Lý Tấn P1 01 xe mô tô hiệu Havico biển số 66H9-6581 đã qua sử dụng.

Án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Tấn T và Lý Tấn T1 mỗi người phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Người bào chữa cho bị cáo Lý Tấn T1 trình bày: Đồng ý với tội danh mà Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 - Vĩnh Long truy tố đối với bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự do bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo là người có nhân thân tốt chưa có tiền án, tiền sự; bị cáo không có tình tiết tăng nặng; bị cáo có vợ và con còn nhỏ nhưng chưa đăng ký kết hôn theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Đề nghị cho bị cáo hưởng mức án nhẹ để bị cáo có điều kiện sửa chữa lỗi lầm, trở thành người có ích cho xã hội, đồng thời thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

Bị cáo Nguyễn Tấn T và Lý Tấn T1 đã khai nhận toàn bộ hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của mình đúng như cáo trạng đã nêu và đồng ý với tội danh mà bị cáo bị truy tố. Các bị cáo không có ý kiến tranh luận, trong phần nói lời sau cùng xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh V, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 - Vĩnh Long, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa

bị cáo và những người tham gia tố tụng không người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Tấn T và Lý Tấn T1 khai nhận:

Nguyễn Tấn T và Lý Tấn T1 là người nghiện ma túy từ năm 2024. Để có ma túy sử dụng, vào khoảng 22 giờ 00 phút ngày 14/7/2025, Lý Tấn T1 điều khiển xe mô tô 66H9-6581 chở Nguyễn Tấn T đến khu vực đường dal thuộc khóm T, phường L, tỉnh Vĩnh Long mua 01 bịch ma túy với giá 500.000 đồng đem về sử dụng chung, T trả tiền trước rồi về chia tiền với T1 sau. Sau khi T mua xong ma túy thì T1 điều khiển xe chở T về nhà để sử dụng. Trên đường về đến đoạn đường thuộc khu dân cư K, phường T, tỉnh Vĩnh Long thì bị lực lượng Công an tiến hành kiểm tra bắt quả tang, thu giữ tang vật là 01 bịch nylon trong suốt bên trong có chứa chất ma túy khối lượng 1,2185 gam, loại Methamphetamine.

Hành vi của các bị cáo đã cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" với tình tiết định khung quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2025) như Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 - Vĩnh Long truy tố các bị cáo là chính xác.

Methamphetamine (ma túy đá) là chất gây nghiện, khi sử dụng vào cơ thể sẽ gây ra những tác hại nghiêm trọng về sức khỏe như: Rối loạn tâm thần, gây ra hoang tưởng hay ảo giác. Việc nghiện ma túy cũng là nguyên nhân phát sinh nhiều loại tội phạm như trộm cắp, cướp giật, giết người …, gần đây còn xuất hiện nhiều tình trạng “ngáo đá” gây hoang mang, lo lắng cho gia đình và xã hội.

Do có nhiều tác hại nên nhà nước có chính sách quản lý độc quyền quản lý và nghiêm cấm mọi hành vi tàng trữ, vận chuyển, mua bán trái phép đều bị pháp luật xử lý nghiêm khắc. Bản thân các bị cáo là người có đủ khả năng nhận thức rõ hành vi của mình bị pháp luật cấm, thấy trước được tác hại nhưng vẫn thực hiện một cách cố ý tàng trữ ma túy để sử dụng cho bản thân điều đó thể hiện ý thức xem thường pháp luật. Hiện nay loại tội phạm này trên địa bàn thành phố V đang diễn biến hết sức phức tạp và có chiều hướng ngày càng gia tăng đã tác động xấu đến trật tự xã hội và gây tâm lý bất an trong nhân dân. Do đó cần phải xử lý các bị cáo một mức án nghiêm khắc, cần thiết phải cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới đủ tác dụng răn đe, giáo dục riêng đối với các bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

Xét vai trò của các bị cáo trong vụ án: Các bị cáo thực hiện hành vi phạm tội nhưng không có sự bàn bạc phân công cụ thể vai trò, trách nhiệm của từng người nên chỉ là đồng phạm giản đơn. Bị cáo T là người giữ vai trò chính, đề

xuất ý định phạm tội, bỏ tiền ra mua ma túy về sử dụng nên mức án phải cao hơn bị cáo T1 mới thỏa đáng.

Đây là loại tội phạm ngoài hình phạt chính còn có thể áp dụng hình phạt tiền bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội hơn nữa bản thân các bị cáo là người nghiện, không có nghề nghiệp ổn định nên không cần thiết áp dụng hình phạt tiền đối với các bị cáo.

[3] Tình tiết tăng nặng: Không có.

[4] Tình tiết giảm nhẹ: Xét thấy trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay các bị cáo đã thật thà khai nhận hành vi phạm tội, ăn năn hối cải đối với hành vi của mình. Đây cũng là tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự nên cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo.

[5] Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 hộp giấy niêm phong bên ngoài có chữ ký điều tra viên, có đóng dấu của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh V còn nguyên vẹn bên trong có: 01 phong bì niêm phong số 12/KV1 bên trong có mẫu tinh thể rắn màu trắng khối lượng 1,1378 gam và vỏ bao gói gồm bao thư và 01 bịch nylon.

Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 01 điện thoại Oppo A3 màu đen đã qua sử dụng.

Trả lại cho bị cáo Lý Tấn T1 01 điện thoại Samsung galaxy A7 màu vàng đã qua sử dụng.

Trả lại cho anh Lý Tấn P1 01 xe mô tô hiệu Havico 66H9-6581 đã qua sử dụng.

[6] Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Tấn T và Lý Tấn T1 phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38, 17, 58 Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2025).

Xử phạt bị cáo Nguyễn Tấn T 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù.

Xử phạt bị cáo Lý Tấn T1 03 (ba) năm tù.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù của các bị cáo được tính từ ngày 15/7/2025.

2. Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Các vật chứng theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 07/11/2025 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh V và Phòng Thi hành án dân sự khu vực 1 - Vĩnh Long được xử lý như sau:

Tịch thu tiêu hủy 01 hộp giấy niêm phong bên ngoài có chữ ký điều tra viên, có đóng dấu của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh V còn nguyên vẹn bên trong có: 01 phong bì niêm phong số 12/KV1 bên trong có mẫu tinh thể rắn màu trắng khối lượng 1,1378 gam và vỏ bao gói gồm bao thư và 01 bịch nylon.

Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 01 điện thoại Oppo A3 màu đen đã qua sử dụng.

Trả lại cho bị cáo Lý Tấn T1 01 điện thoại Samsung galaxy A7 màu vàng đã qua sử dụng.

Trả lại cho anh Lý Tấn P1 01 xe mô tô hiệu Havico biển số 66H9-6581 đã qua sử dụng.

3. Án phí: Áp dụng Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội về án phí, lệ phí Toà án và danh mục ban hành kèm theo;

Buộc bị cáo Nguyễn Tấn T và Lý Tấn T1 mỗi người phải nộp 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Các bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Bị cáo; NLQ;
- CQ CSĐT CATVL;
- Phòng HS - CA TVL;
- TAND tỉnh VL;
- VKSND KV 1-VL;
- VKSND tỉnh VL;
- Phòng THADS KV 1-VL;
- Sở Tư pháp tỉnh VL;
- UBND phường Tân Ngãi;
- UBND xã Phú Hựu, tỉnh ĐT;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Hải Châu